



SINH HOẠT CÔNG DÂN ĐẦU KHÓA 2024

BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ: MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ PHÁP LUẬT DÀNH CHO SINH VIÊN NĂM NHẤT

PHÒNG THANH TRA - PHÁP CHẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQG-HCM

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 9 năm 2024



MỘT SỐ VẤN ĐỀ PHÁP LUẬT DÀNH CHO SINH VIÊN NĂM NHẤT

NỘI DUNG CHUYÊN ĐỀ:

I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, QUY ĐỊNH CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

II, NHỮNG VẤN ĐỀ VỀ PHÁP LÝ SINH VIÊN NĂM NHẤT CẦN LƯU Ý

III, TRAO ĐỔI, HỎI ĐÁP



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, QUY ĐỊNH CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

- 1. Quy định của pháp luật sinh viên cần biết**
- 2. Quy định nội bộ của Trường Đại học Khoa học tự nhiên (Trường ĐH KHTN) sinh viên cần biết**

I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1. Quy định của pháp luật sinh viên cần biết



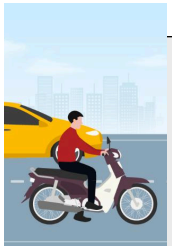
Hiến pháp 2013



**Luật Giáo dục.
Luật Giáo dục đại học**



Bộ Luật Hình sự



**Luật Giao thông
đường bộ**



Luật Thanh niên



**Luật An ninh mạng.
Bộ quy tắc ứng xử
trên mạng xã hội**



**Luật Phòng, chống
ma túy**



Luật Bảo hiểm y tế



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.1. Hiến pháp 2013

Quyền con người

- Là những quyền cơ bản mà mỗi cá nhân sinh ra đã có, bất kể quốc tịch, giới tính, tôn giáo
- Tính phổ quát, không thể tước đoạt
- Ví dụ: Quyền được sống, quyền tự do, quyền bình đẳng

Quyền công dân

- Là những gì mà một cá nhân được hưởng khi trở thành công dân của một quốc gia
- Ví dụ: Quyền bầu cử, ứng cử, tham gia quản lý nhà nước

I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.1. Hiến pháp 2013



- Có quyền được sống, được chăm sóc
- Chưa có quyền bầu cử



- Có quyền được bảo vệ tính mạng, sức khỏe
- Không có quyền tham gia bầu cử ĐBQH



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.1. Hiến pháp 2013

Nhóm quyền về chính trị, dân sự

Quyền không bị phân biệt đối xử (Điều 16)

Quyền được sống (Điều 19)

Quyền có nơi ở hợp pháp (Điều 22)

Quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo (Điều 24)

Quyền khiếu nại, tố cáo (Điều 30)

...

Nhóm quyền về kinh tế, văn hoá, xã hội

Quyền tự do kinh doanh ngành nghề mà pháp luật không cấm (Điều 33)

Quyền lao động theo pháp luật (Điều 35)

Quyền kết hôn, ly hôn (Điều 36)

Quyền học tập (Điều 39)

Quyền xác định dân tộc của mình, sử dụng ngôn ngữ mẹ đẻ, lựa chọn ngôn ngữ giao tiếp (Điều 42)

...

Nghĩa vụ cơ bản của công dân

Trung thành với tổ quốc (Điều 44)

Bảo vệ tổ quốc, thực hiện nghĩa vụ quân sự (Điều 45)

Tuân theo hiến pháp và pháp luật (Điều 46, 48)

Nộp thuế theo quy định (Điều 47)

Tôn trọng quyền của người khác (Điều 15)

...



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.1. Hiến pháp 2013

Điều 14.

1. Ở nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, các quyền con người, quyền công dân về chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội được công nhận, tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm theo Hiến pháp và pháp luật.

2. Quyền con người, quyền công dân chỉ có thể bị hạn chế theo quy định của luật trong trường hợp cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng.

Ví dụ:

- Trong thời gian dịch Covid 19, quyền tự do đi lại có thể bị hạn chế để ngăn cản sự lây lan của dịch bệnh.

Các biện pháp cách ly được áp dụng để bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

- Các hoạt động tôn giáo có thể bị hạn chế nếu gây ảnh hưởng đến trật tự công cộng, an ninh quốc gia.



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.2. Luật Giáo dục. Luật Giáo dục đại học

- Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019;
- Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2012;
- Luật số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học.

I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

a) Luật Giáo dục





I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

a) Luật Giáo dục

Điều 2. Mục tiêu giáo dục

Mục tiêu giáo dục nhằm phát triển toàn diện con người Việt Nam có đạo đức, tri thức, văn hóa, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp; có phẩm chất, năng lực và ý thức công dân; có lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; phát huy tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế.



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

a) Luật Giáo dục

Điều 3. Tính chất, nguyên lý giáo dục

1. Nền giáo dục Việt Nam là nền giáo dục xã hội chủ nghĩa có tính nhân dân, dân tộc, khoa học, hiện đại, lấy chủ nghĩa Mác - Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng.

2. Hoạt động giáo dục được thực hiện theo nguyên lý học đi đôi với hành, lý luận gắn liền với thực tiễn, giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội.



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

a) Luật Giáo dục

Điều 3. Tính chất, nguyên lý giáo dục

Ví dụ về tính nhân dân:

- Trong giáo dục: tổ chức các hoạt động ngoại khóa liên quan đến văn hóa dân tộc
- Trong chính trị: tổ chức các cuộc bầu cử dân chủ, lắng nghe ý kiến của người dân trong quá trình xây dựng chính sách

Ví dụ về tính dân tộc:

- Trong giáo dục: việc dạy và học lịch sử dân tộc, giáo dục lòng yêu nước cho HS/SV
- Trong kinh tế: ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp có lợi thế cạnh tranh của quốc gia



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

a) Luật Giáo dục

Điều 3. Tính chất, nguyên lý giáo dục

Ví dụ về tính khoa học:

- Trong giáo dục: áp dụng các phương pháp giảng dạy hiện đại, khuyến khích tư duy phản biện của học sinh
- Trong nghiên cứu: thực hiện các dự án nghiên cứu khoa học, công bố kết quả trên các tạp chí khoa học quốc tế

Ví dụ về tính hiện đại:

- Trong giáo dục: ứng dụng công nghệ thông tin vào quá trình dạy và học
- Trong kinh tế: đổi mới mô hình tăng trưởng -> nâng cao năng suất lao động



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

a) Luật Giáo dục

Điều 3. Tính chất, nguyên lý giáo dục

Ví dụ về việc lấy Chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng:

- Trong chính trị: xây dựng một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, lấy lợi ích của nhân dân làm trung tâm
- Trong kinh tế: xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đảm bảo sự phát triển bền vững



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

a) Luật Giáo dục

Điều 39. Mục tiêu của giáo dục đại học

1. Đào tạo nhân lực trình độ cao, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài; nghiên cứu khoa học và công nghệ tạo ra tri thức, sản phẩm mới, phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, hội nhập quốc tế.

2. Đào tạo người học phát triển toàn diện về đức, trí, thể, mỹ; có tri thức, kỹ năng, trách nhiệm nghề nghiệp; có khả năng nắm bắt tiến bộ khoa học và công nghệ tương xứng với trình độ đào tạo, khả năng tự học, sáng tạo, thích nghi với môi trường làm việc; có tinh thần lập nghiệp, có ý thức phục vụ Nhân dân.



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

b) Luật Giáo dục đại học

Điều 60. Nhiệm vụ và quyền của người học

1. Học tập, nghiên cứu khoa học, rèn luyện theo quy định.
2. Tôn trọng giảng viên, cán bộ quản lý, viên chức và nhân viên của cơ sở giáo dục đại học; đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập và rèn luyện.
3. Tham gia lao động và hoạt động xã hội, hoạt động bảo vệ môi trường, bảo vệ an ninh, trật tự, phòng, chống tiêu cực, gian lận trong học tập và thi cử, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội.
4. Được tôn trọng và đối xử bình đẳng, không phân biệt đối xử về giới, dân tộc, tôn giáo, nguồn gốc xuất thân; được định hướng nghề nghiệp và cung cấp đầy đủ thông tin về việc học tập, rèn luyện.
5. Được bảo đảm điều kiện học tập, tham gia hoạt động khoa học, công nghệ và khởi nghiệp, hoạt động rèn luyện kỹ năng hoàn thiện bản thân, tham gia hoạt động đoàn thể, hoạt động vì cộng đồng và hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao.
6. Đóng góp ý kiến, tham gia quản lý và giám sát hoạt động giáo dục và các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục.
7. Được hưởng chính sách đối với người học thuộc đối tượng hưởng ưu tiên và chính sách xã hội.
8. Nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục đại học và quy định khác của pháp luật có liên quan.



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

b) Luật Giáo dục đại học

Điều 61. Các hành vi người học không được làm

- 1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên, người học của cơ sở giáo dục đại học và người khác.*
- 2. Gian lận trong học tập, kiểm tra, thi cử, tuyển sinh.*
- 3. Tham gia tệ nạn xã hội, gây rối an ninh trật tự trong cơ sở giáo dục đại học hoặc nơi công cộng và các hành vi vi phạm pháp luật khác.*
- 4. Tổ chức hoặc tham gia các hoạt động vi phạm pháp luật.*



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.3. Bộ Luật hình sự

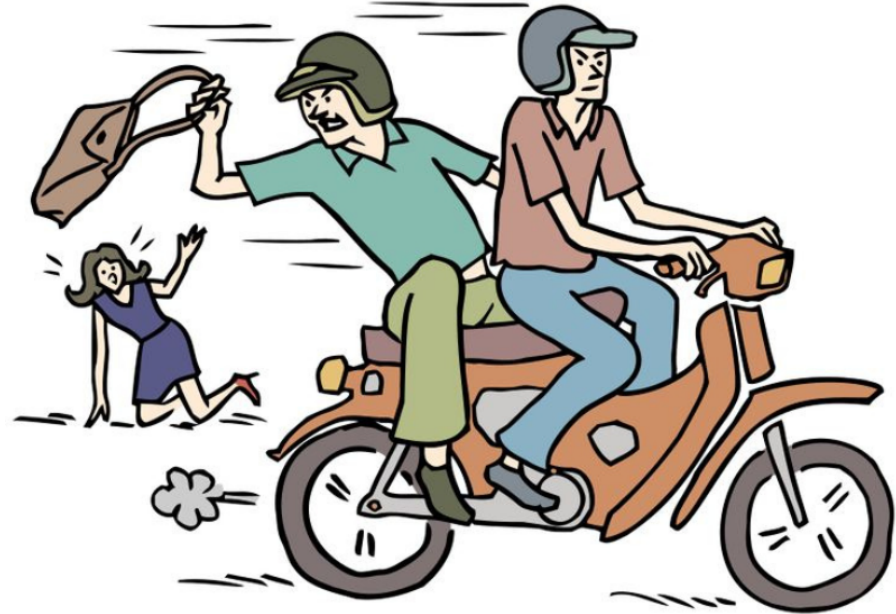
- Bộ Luật hình sự số 100/2015/QH13 ngày 27 tháng 11 năm 2015;
- Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13.

I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.3. Bộ Luật hình sự

TỘI CƯỚP TÀI SẢN

THEO ĐIỀU 168 BỘ LUẬT HÌNH SỰ



TỘI CƯỚP GIẬT TÀI SẢN

THEO ĐIỀU 171 BỘ LUẬT HÌNH SỰ

I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.3. Bộ Luật hình sự





I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.3. Bộ Luật hình sự

Đặc điểm	Tội cướp tài sản	Tội cướp giật tài sản
Hành vi	Dùng vũ lực, đe dọa	Bất ngờ, nhanh chóng, khéo léo
Mức độ nguy hiểm	Cao	Thấp hơn
Hình phạt	Nghiêm trọng hơn	Nhẹ hơn

I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.3. Bộ Luật hình sự

Điều 168. Tội cướp tài sản

KHUNG 1	→	Phạt tù từ 03 năm đến 10 năm
KHUNG 2	→	Phạt tù từ 07 năm đến 15 năm
KHUNG 3	→	Phạt tù từ 12 năm đến 20 năm
KHUNG 4	→	Phạt tù từ 18 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân

Người chuẩn bị phạm tội này, thì bị **phạt tù từ 01 năm đến 05 năm**.

Người phạm tội còn có thể bị **phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản**.



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.3. Bộ Luật hình sự

Điều 168. Tội cướp tài sản

1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị **phạt tù từ 03 năm đến 10 năm**.
2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị **phạt tù từ 07 năm đến 15 năm**:
 - a) Có tổ chức;
 - b) Có tính chất chuyên nghiệp;
 - c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30%;
 - d) Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác;
 - đ) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;
 - e) Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi, phụ nữ mà biết là có thai, người già yếu hoặc người không có khả năng tự vệ;
 - g) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;
 - h) Tái phạm nguy hiểm.



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.3. Bộ Luật hình sự

Điều 168. Tội cướp tài sản

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị **phạt tù từ 12 năm đến 20 năm**:

- a) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng;
- b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%;
- c) Lợi dụng thiên tai, dịch bệnh.

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị **phạt tù từ 18 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân**:

- a) Chiếm đoạt tài sản trị giá 500.000.000 đồng trở lên;
- b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên hoặc gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người 31% trở lên;
- c) Làm chết người;
- d) Lợi dụng hoàn cảnh chiến tranh, tình trạng khẩn cấp.



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.3. Bộ Luật hình sự

Điều 168. Tội cướp tài sản

5. Người chuẩn bị phạm tội này, thì bị **phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.**
6. Người phạm tội còn có thể bị **phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.**

I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.3. Bộ Luật hình sự

Điều 171. Tội cướp giết tài sản

KHUNG 1	→	Phạt tù từ 01 năm đến 05 năm
KHUNG 2	→	Phạt tù từ 03 năm đến 10 năm
KHUNG 3	→	Phạt tù từ 07 năm đến 15 năm
KHUNG 4	→	Phạt tù từ 12 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân

Người phạm tội còn có thể bị **phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng.**



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.3. Bộ Luật hình sự

Điều 171. Tội cướp giật tài sản

1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị **phạt tù từ 01 năm đến 05 năm**.
2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị **phạt tù từ 03 năm đến 10 năm**:
 - a) Có tổ chức;
 - b) Có tính chất chuyên nghiệp;
 - c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;
 - d) Dùng vũ khí nguy hiểm;
 - đ) Hành hung để tẩu thoát;
 - e) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30%;
 - g) Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi, phụ nữ mà biết là có thai, người già yếu hoặc người không có khả năng tự vệ;
 - h) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;
 - i) Tái phạm nguy hiểm.



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.3. Bộ Luật hình sự

Điều 171. Tội cướp giật tài sản

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị **phạt tù từ 07 năm đến 15 năm**:

- a) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng;
- b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%;
- c) Lợi dụng thiên tai, dịch bệnh.



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.3. Bộ Luật hình sự

Điều 171. Tội cướp giật tài sản

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị **phạt tù từ 12 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân**:

- a) Chiếm đoạt tài sản trị giá 500.000.000 đồng trở lên;
- b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên hoặc gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người 31% trở lên;
- c) Làm chết người;
- d) Lợi dụng hoàn cảnh chiến tranh, tình trạng khẩn cấp.

5. Người phạm tội còn có thể bị **phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng**.

I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.3. Bộ Luật hình sự



Pháp luật

Chủ nhật, 8/9/2024, 10:42 (GMT+7)

Trưởng văn phòng công chứng bị nghi phạm lừa đảo 'qua mặt'



TÂY NINH- Khi nhân viên trình hồ sơ, ông Trần Tất Duy vì tin tưởng đã công chứng vào giấy tờ giả, dẫn đến việc Nguyễn Thị Thuỳ Linh chiếm đoạt được 2,5 tỷ đồng.



Ngày 8/9, Linh, 37 tuổi, bị Phòng Cảnh sát Hình sự Công an Tây Ninh bắt tạm giam về hành vi *Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*.



3



Liên quan vụ án, Trần Tất Duy (44 tuổi, Trưởng Văn phòng công chứng Trần Tất Duy) và nhân viên Nguyễn Thị Phượng Hằng (36 tuổi) bị khởi tố, cho tại ngoại hầu tra về tội *Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng*.

Xem nhiều



Con gái ông Tr Thanh được đề án



Con gái ông Tr Thanh được gi tù



Hai bào mẫu N Hồng bị bắt

Đường dây mu đơn khổng hơ

TỘI LỪA ĐẢO CHIẾM ĐOẠT TÀI SẢN

THEO ĐIỀU 174 BỘ LUẬT HÌNH SỰ

I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.3. Bộ Luật hình sự

Điều 174. Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản

Hành vi:

a) **Dùng thủ đoạn gian dối:** Đây là dấu hiệu đặc trưng nhất. Thủ đoạn gian dối có thể rất đa dạng, như:

- **Đưa ra thông tin giả mạo:** Về bản thân, về nguồn gốc, chất lượng hàng hóa, dịch vụ...
- **Lợi dụng lòng tin:** Đưa ra những lời hứa hẹn không có thật.
- **Tạo ra các tình huống giả:** Để lừa bị hại.

b) **Chiếm đoạt tài sản:** Sau khi lừa gạt được lòng tin, người phạm tội sẽ chiếm đoạt tài sản của người bị hại. Tài sản này có thể là tiền mặt, tài sản vật chất hoặc các quyền tài sản khác.

MỤC ĐÍCH



Mục đích cuối cùng của người phạm tội là chiếm đoạt bất hợp pháp tài sản của người khác.

I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.3. Bộ Luật hình sự

Điều 171. Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản

KHUNG 1	→	Phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm
KHUNG 2	→	Phạt tù từ 02 năm đến 07 năm
KHUNG 3	→	Phạt tù từ 07 năm đến 15 năm
KHUNG 4	→	Phạt tù từ 12 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân

Người phạm tội còn có thể bị **phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.**



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.3. Bộ Luật hình sự

Điều 174. Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản

1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị **phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm**:

- a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;
- b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 173, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;
- c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;
- d) Tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ.



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.3. Bộ Luật hình sự

Điều 174. Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị **phạt tù từ 02 năm đến 07 năm**:

- a) Có tổ chức;
- b) Có tính chất chuyên nghiệp;
- c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;
- d) Tái phạm nguy hiểm;
- đ) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn hoặc lợi dụng danh nghĩa cơ quan, tổ chức;
- e) Dùng thủ đoạn xảo quyệt;



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.3. Bộ Luật hình sự

Điều 174. Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị **phạt tù từ 07 năm đến 15 năm**:

- a) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng;
- b) Lợi dụng thiên tai, dịch bệnh.

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị **phạt tù từ 12 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân**:

- a) Chiếm đoạt tài sản trị giá 500.000.000 đồng trở lên;
- b) Lợi dụng hoàn cảnh chiến tranh, tình trạng khẩn cấp.



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.3. Bộ Luật hình sự

Điều 174. Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản

5. Người phạm tội còn có thể bị **phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.**



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.3. Luật Giao thông đường bộ:

- Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13 tháng 11 năm 2008;
- Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ về việc Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt;
- Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng.

I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.4. Luật Giao thông đường bộ:



LuatVietnam
Tien ich van ban luật

infographic










Mức phạt một số lỗi vi phạm giao thông phổ biến

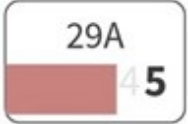



(Căn cứ: Nghị định 100/2019/NĐ-CP
Nghị định 123/2021/NĐ-CP)



TỪ 1/1/2022

TĂNG MỨC PHẠT TIỀN ĐỐI VỚI MỘT SỐ LỖI KHI THAM GIA GIAO THÔNG BẰNG XE MÔ TÔ, XE MÁY

(Nghị định 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021)

	Hành vi	Mức phạt (VNĐ)	
		Theo Nghị định 100/2019/NĐ-CP	Theo Nghị định 123/2021/NĐ-CP
			
	Điều khiển xe gắn biển số không đúng quy định; không rõ chữ, số; bị bẻ cong, bị che lấp, bị hỏng; sơn, dán thêm làm thay đổi chữ, số hoặc thay đổi màu sắc của chữ, số, nền biển	100.000 đến 200.000	300.000 đến 400.000
	Không đội mũ bảo hiểm, không cài quai đúng quy cách	200.000 đến 300.000	400.000 đến 600.000
	Không nhường đường hoặc gây cản trở xe được quyền ưu tiên khi đang phát tín hiệu đi làm nhiệm vụ	800.000 đến 1.000.000	1.000.000 đến 2.000.000
	Người lái xe mô tô hai bánh có dung tích xi lanh <math>< 175 \text{ cm}^3</math> và các loại xe tương tự		
	Không có GPLX Sử dụng GPLX không do cơ quan có thẩm quyền cấp, bị tẩy xóa, không hợp lệ Có GPLX quốc tế nhưng không mang GPLX quốc gia	800.000 đến 1.200.000	1.000.000 đến 2.000.000
	Người lái xe mô tô hai bánh có dung tích xi lanh $\geq 175 \text{ cm}^3$, xe mô tô ba bánh		
	Có GPLX không phù hợp với loại xe đang điều khiển Không có GPLX Sử dụng GPLX không do cơ quan có thẩm quyền cấp, bị tẩy xóa Có GPLX quốc tế nhưng không mang GPLX quốc gia Sử dụng GPLX không hợp lệ	3.000.000 đến 4.000.000	4.000.000 đến 5.000.000
	Người đua xe mô tô, xe gắn máy, xe máy điện trái phép	7.000.000 đến 8.000.000	10.000.000 đến 15.000.000

	Hành vi	Theo Nghị định 100/2019/NĐ-CP	Theo Nghị định 123/2021/NĐ-CP
	Điều khiển xe gắn biển số không đúng quy định; không rõ chữ, số; bị bẻ cong, bị che lấp, bị hỏng; sơn, dán thêm làm thay đổi chữ, số hoặc thay đổi màu sắc của chữ, số, nền biển	100.000 đến 200.000	300.000 đến 400.000
	Không đội mũ bảo hiểm, không cài quai đúng quy cách	200.000 đến 300.000	400.000 đến 600.000
	Không nhường đường hoặc gây cản trở xe được quyền ưu tiên khi đang phát tín hiệu đi làm nhiệm vụ	800.000 đến 1.000.000	1.000.000 đến 2.000.000
	Người lái xe mô tô hai bánh có dung tích xi lanh <math><175\text{ cm}^3</math> và các loại xe tương tự <i>Không có GPLX</i> <i>Sử dụng GPLX không do cơ quan có thẩm quyền cấp, bị tẩy xóa, không hợp lệ</i> <i>Có GPLX quốc tế nhưng không mang GPLX quốc gia</i>	800.000 đến 1.200.000	1.000.000 đến 2.000.000

	<p>Người lái xe mô tô hai bánh có dung tích xi lanh $\geq 175 \text{ cm}^3$, xe mô tô ba bánh</p> <p><i>Có GPLX không phù hợp với loại xe đang điều khiển</i></p> <p><i>Không có GPLX</i></p> <p><i>Sử dụng GPLX không do cơ quan có thẩm quyền cấp, bị tẩy xóa</i></p> <p><i>Có GPLX quốc tế nhưng không mang GPLX quốc gia</i></p> <p><i>Sử dụng GPLX không hợp lệ</i></p>	<p>3.000.000 đến 4.000.000</p>	<p>4.000.000 đến 5.000.000</p>
	<p>Người đua xe mô tô, xe gắn máy, xe máy điện trái phép</p>	<p>7.000.000 đến 8.000.000</p>	<p>10.000.000 đến 15.000.000</p>



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.5. Luật An ninh mạng số 24/2018/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2018

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm về an ninh mạng

1. Sử dụng không gian mạng để thực hiện hành vi sau đây:

a) Hành vi quy định tại khoản 1 Điều 18 của Luật này;

b) Tổ chức, hoạt động, câu kết, xúi giục, mua chuộc, lừa gạt, lôi kéo, đào tạo, huấn luyện người chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

c) Xuyên tạc lịch sử, phủ nhận thành tựu cách mạng, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xúc phạm tôn giáo, phân biệt đối xử về giới, phân biệt chủng tộc;



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.5. Luật An ninh mạng số 24/2018/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2018

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm về an ninh mạng

1. Sử dụng không gian mạng để thực hiện hành vi sau đây:

d) Thông tin sai sự thật gây hoang mang trong Nhân dân, gây thiệt hại cho hoạt động kinh tế - xã hội, gây khó khăn cho hoạt động của cơ quan nhà nước hoặc người thi hành công vụ, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân khác;

đ) Hoạt động mại dâm, tệ nạn xã hội, mua bán người; đăng tải thông tin dâm ô, đồi trụy, tội ác; phá hoại thuần phong, mỹ tục của dân tộc, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng;

e) Xúi giục, lôi kéo, kích động người khác phạm tội.



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.6. Bộ quy tắc ứng xử trên mạng xã hội

Quyết định số 874/QĐ-BTTTT ngày 17/6/2021 của Bộ Thông tin Truyền thông ban hành Bộ quy tắc ứng xử trên mạng xã hội



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.6. Bộ quy tắc ứng xử trên mạng xã hội

Điều 4. Quy tắc ứng xử cho tổ chức, cá nhân

1. Tìm hiểu và tuân thủ các điều khoản hướng dẫn sử dụng của nhà cung cấp dịch vụ mạng xã hội trước khi đăng ký, tham gia mạng xã hội.
2. Nên sử dụng họ, tên thật cá nhân, tên hiệu thật của tổ chức, cơ quan và đăng ký với nhà cung cấp dịch vụ để xác thực tên hiệu, địa chỉ trang mạng, đầu mối liên lạc khi tham gia, sử dụng mạng xã hội.
3. Thực hiện biện pháp tự quản lý, bảo mật tài khoản mạng xã hội và nhanh chóng thông báo tới các cơ quan chức năng, nhà cung cấp dịch vụ khi tài khoản tổ chức, cá nhân bị mất quyền kiểm soát, bị giả mạo, lợi dụng và sử dụng vào mục đích không lành mạnh, ảnh hưởng đến an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.6. Bộ quy tắc ứng xử trên mạng xã hội

Điều 4. Quy tắc ứng xử cho tổ chức, cá nhân (tt)

4. Chia sẻ những thông tin có nguồn chính thống, đáng tin cậy.

5. Có các hành vi, ứng xử phù hợp với những giá trị đạo đức, văn hóa, truyền thống của dân tộc Việt Nam; không sử dụng từ ngữ gây thù hận, kích động bạo lực, phân biệt vùng miền, giới tính, tôn giáo.

6. Không đăng tải những nội dung vi phạm pháp luật, các thông tin xúc phạm danh dự, nhân phẩm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân khác; sử dụng ngôn ngữ phản cảm, vi phạm thuần phong mỹ tục; tung tin giả, tin sai sự thật; quảng cáo, kinh doanh dịch vụ trái phép... gây bức xúc trong dư luận xã hội, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội.



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.6. Bộ quy tắc ứng xử trên mạng xã hội

Điều 4. Quy tắc ứng xử cho tổ chức, cá nhân (tt)

7. Khuyến khích sử dụng mạng xã hội để tuyên truyền, quảng bá về đất nước - con người, văn hóa tốt đẹp của Việt Nam, chia sẻ thông tin tích cực, những tấm gương người tốt, việc tốt.
8. Vận động người thân trong gia đình, bạn bè, những người xung quanh tham gia giáo dục, bảo vệ trẻ em, trẻ vị thành niên sử dụng mạng xã hội một cách an toàn, lành mạnh.



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.7. Luật bảo hiểm y tế

Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 ngày 14 tháng 11 năm 2008 của Quốc hội, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2009, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Luật số 46/2014/QH13 ngày 13 tháng 6 năm 2014 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015;

Nghị định 146/2018/NĐ-CP hướng dẫn Luật bảo hiểm y tế;

Nghị định 75/2023/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 146/2018/NĐ-CP hướng dẫn Luật Bảo hiểm y tế.



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.7. Luật bảo hiểm y tế

Luật bảo hiểm y tế

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Luật này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Bảo hiểm y tế là **hình thức bảo hiểm bắt buộc** được áp dụng đối với các đối tượng theo quy định của Luật này để chăm sóc sức khỏe, không vì mục đích lợi nhuận do Nhà nước tổ chức thực hiện.

Nghị định 146/2018/NĐ-CP

Điều 11. Lập danh sách cấp thẻ bảo hiểm y tế của một số đối tượng

2. Cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp có trách nhiệm lập danh sách tham gia bảo hiểm y tế của các đối tượng thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại khoản 15 Điều 3, khoản 3 Điều 4 Nghị định này.



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.7. Luật bảo hiểm y tế

Nghị định 146/2018/NĐ-CP

Đối tượng tham gia bảo hiểm y tế

Điều 1. Nhóm do người lao động và người sử dụng lao động đóng

Điều 2. Nhóm do cơ quan bảo hiểm xã hội đóng

Điều 3. Nhóm do ngân sách nhà nước đóng

9. Người thuộc hộ gia đình nghèo; người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; người đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; người đang sinh sống tại xã đảo, huyện đảo và một số đối tượng khác

Điều 4. Nhóm được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng

3. Học sinh, sinh viên.

Điều 5. Nhóm tham gia bảo hiểm y tế theo hộ gia đình

Điều 6. Nhóm do người sử dụng lao động đóng



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.7. Luật bảo hiểm y tế

<i>Đơn vị tính: Việt Nam đồng</i>			
Phương thức	Học sinh - sinh viên đóng 70%	Ngân sách nhà nước hỗ trợ 30%	Tổng mức đóng BHYT
3 tháng	221,130	94,770	315,900
6 tháng	442,260	189,540	631,800
9 tháng	663,390	284,310	947,700
12 tháng	884,520	379,080	1,263,600

Mức đóng bảo hiểm y tế của học sinh-sinh viên bằng 4,5% mức lương cơ sở. Do đó, số tiền phải đóng từ ngày 1/7/2023 là: $4,5\% \times 2.340.000 \text{ đồng} \times 12 \text{ tháng} = 1.263.600 \text{ đồng/năm}$. Trong đó, số tiền học sinh-sinh viên thực đóng là 884.520 đồng/năm do đã được ngân sách nhà nước hỗ trợ 30% mức đóng.



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.7. Luật bảo hiểm y tế

Luật bảo hiểm y tế

Điều 36. Quyền của người tham gia bảo hiểm y tế

1. Được cấp thẻ bảo hiểm y tế khi đóng bảo hiểm y tế.
2. Được đóng bảo hiểm y tế theo hộ gia đình tại đại lý bảo hiểm y tế trong phạm vi cả nước; được lựa chọn cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu theo quy định tại khoản 1 Điều 26 của Luật này.
3. Được khám bệnh, chữa bệnh.
4. Được tổ chức bảo hiểm y tế thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo chế độ bảo hiểm y tế.
5. Yêu cầu tổ chức bảo hiểm y tế, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế và cơ quan liên quan giải thích, cung cấp thông tin về chế độ bảo hiểm y tế.
6. Khiếu nại, tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về bảo hiểm y tế.



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.7. Luật bảo hiểm y tế

Luật bảo hiểm y tế

Điều 37. Nghĩa vụ của người tham gia bảo hiểm y tế

1. Đóng bảo hiểm y tế đầy đủ, đúng thời hạn.
2. Sử dụng thẻ bảo hiểm y tế đúng mục đích, không cho người khác mượn thẻ bảo hiểm y tế.
3. Thực hiện các quy định tại Điều 28 của Luật này khi đến khám bệnh, chữa bệnh.
4. Chấp hành các quy định và hướng dẫn của tổ chức bảo hiểm y tế, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi đến khám bệnh, chữa bệnh.
5. Thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ngoài phần chi phí do quỹ bảo hiểm y tế chi trả.



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.8. Luật Phòng, chống ma túy

Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14 ngày 30/3/2021 của Quốc hội có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022;

Nghị định 105/2021/NĐ-CP hướng dẫn Luật Phòng, chống ma túy;

Nghị định 116/2021/NĐ-CP hướng dẫn Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

1.8. Luật Phòng, chống ma túy

Khởi tố gần 1.000 bị can từ vụ 4 tiếp viên hàng không vận chuyển ma túy

26/06/2024 | 17:12



0:00 / 0:00 Nam miền Bắc

TPO - Cơ quan công an đã khởi tố gần 1.000 bị can liên quan vụ 4 nữ tiếp viên hàng không vận chuyển ma túy từ Pháp về Việt Nam, thu giữ hơn 300kg, 12 khẩu súng.

Liên quan đến vụ 4 tiếp viên hàng không xách ma túy từ Pháp về Việt Nam, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TPHCM vừa cho biết, đến nay đơn vị này đã phối hợp với các cơ quan chức năng khởi tố 318 vụ án với 961 bị can để điều tra về các hành vi sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; không tố giác tội phạm; tàng trữ tiền giả, đánh bạc và cướp giật tài sản.

Ngoài ra, cơ quan công an xử lý hành chính hơn 80 đối tượng về hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy.

XEM NHIỀU

Xã hội

Giải cứu vợ chồng thai phụ thoát khỏi dòng nước lũ ở Hòa Bình

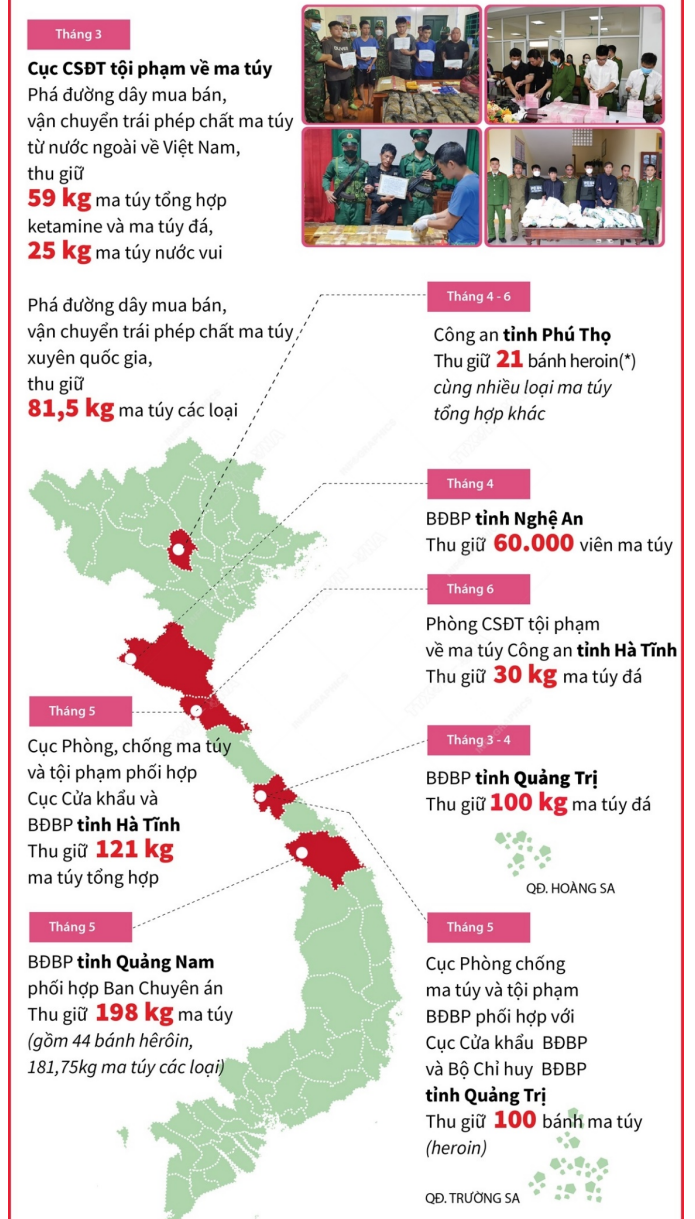
Pháp luật

Phá đường dây bán dâm qua mạng xã hội

Pháp luật

Người phụ nữ chặn đường, ngoài

MỘT SỐ VỤ ÁN MA TÚY LỚN BỊ TRIỆT PHÁ TỪ ĐẦU NĂM 2024 ĐẾN NAY





I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.8. Luật Phòng, chống ma túy

Chất ma túy là chất gây nghiện, chất hướng thần được quy định trong danh mục chất ma túy do Chính phủ ban hành.

Chất gây nghiện là chất kích thích hoặc ức chế thần kinh, dễ gây tình trạng nghiện đối với người sử dụng.

Chất hướng thần là chất kích thích hoặc ức chế thần kinh hoặc gây ảo giác, nếu sử dụng nhiều lần có thể dẫn tới tình trạng nghiện đối với người sử dụng

(Khoản 1, 2, 3 Điều 2 Luật Phòng, chống ma túy)



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.8. Luật Phòng, chống ma túy

Điều 5. Các hành vi bị nghiêm cấm

1. Trồng cây có chứa chất ma túy, hướng dẫn trồng cây có chứa chất ma túy.
2. Nghiên cứu, giám định, kiểm nghiệm, kiểm định, sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, bảo quản, tồn trữ, mua bán, phân phối, xử lý, trao đổi, xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập, tái xuất, tạm xuất, tái nhập, quá cảnh trái phép chất ma túy, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc, thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất.
3. Chiếm đoạt chất ma túy, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc, thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất.



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.8. Luật Phòng, chống ma túy

Điều 5. Các hành vi bị nghiêm cấm

4. Giao nhận, quản lý, kiểm soát, lưu giữ, cấp phát, bảo quản chất ma túy, tiền chất trái quy định của pháp luật; cho phép người sử dụng chất ma túy, thuốc gây nghiện hoặc thuốc hướng thần trái quy định của pháp luật.
5. Sử dụng, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; cưỡng bức, lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy; chứa chấp, hỗ trợ việc sử dụng trái phép chất ma túy.
6. Sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy.
7. Chống lại hoặc cản trở việc xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, xác định tình trạng nghiện ma túy, quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy.



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.8. Luật Phòng, chống ma túy

Điều 5. Các hành vi bị nghiêm cấm

8. Trả thù hoặc cản trở người thực thi nhiệm vụ phòng, chống ma túy, người tham gia phòng, chống ma túy.
9. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn, nghề nghiệp để vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy.
10. Hướng dẫn sản xuất, hướng dẫn sử dụng trái phép chất ma túy; quảng cáo, tiếp thị chất ma túy.
11. Kỳ thị người sử dụng trái phép chất ma túy, người cai nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy.
12. Các hành vi bị nghiêm cấm khác do luật định liên quan đến ma túy.



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.8. Luật Phòng, chống ma túy

Điều 6. Trách nhiệm của cá nhân, gia đình

1. Tuyên truyền, giáo dục thành viên trong gia đình, người thân về tác hại của ma túy và thực hiện quy định của pháp luật về phòng, chống ma túy; quản lý, ngăn chặn thành viên trong gia đình vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy.
2. Thực hiện đúng chỉ định của người có thẩm quyền về sử dụng thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất.
3. Hợp tác với cơ quan chức năng trong đấu tranh với tội phạm và tệ nạn ma túy; tham gia hỗ trợ hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; theo dõi, giúp đỡ người sau cai nghiện ma túy hòa nhập cộng đồng; phòng, chống tái nghiện ma túy.
4. Cung cấp kịp thời thông tin về tội phạm, tệ nạn ma túy và việc trồng cây có chứa chất ma túy cho cơ quan công an hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền; tham gia xóa bỏ cây có chứa chất ma túy do chính quyền địa phương tổ chức.



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.8. Luật Phòng, chống ma túy

Điều 8. Trách nhiệm của cơ sở giáo dục

1. Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục về phòng, chống ma túy; phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên, học viên; quản lý chặt chẽ, ngăn chặn học sinh, sinh viên, học viên vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy.
2. Phối hợp với gia đình, cơ quan, tổ chức và chính quyền địa phương để quản lý, giáo dục học sinh, sinh viên, học viên về phòng, chống ma túy.
3. Phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền tổ chức xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể khi cần thiết để phát hiện học sinh, sinh viên, học viên sử dụng trái phép chất ma túy.



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.9. Luật thanh niên

Luật thanh niên số 57/2020/QH14

I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.9. Luật thanh niên



Điều 12. Trách nhiệm đối với Tổ quốc

1. Phát huy truyền thống dựng nước và giữ nước của dân tộc; xung kích, sáng tạo, đi đầu trong công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.
2. Sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ độc lập, giữ vững chủ quyền, an ninh quốc gia, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ; đảm nhận công việc khó khăn, gian khổ, cấp bách khi Tổ quốc yêu cầu.
3. Đấu tranh với các âm mưu, hoạt động gây phương hại đến lợi ích quốc gia, dân tộc.



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.9. Luật thanh niên

Điều 13. Trách nhiệm đối với Nhà nước và xã hội

1. Gương mẫu chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện nghĩa vụ công dân
2. Tham gia giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh quốc gia.
3. Chủ động đề xuất ý tưởng, sáng kiến trong quá trình xây dựng chính sách, pháp luật; tham gia quản lý nhà nước và xã hội.
4. Tích cực tham gia tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện [Hiến pháp](#) và pháp luật.
5. Xây dựng các mô hình sản xuất, kinh doanh tạo việc làm; tham gia bảo vệ môi trường và các hoạt động vì lợi ích của cộng đồng, xã hội.
6. Tích cực tham gia hoạt động chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

1.9. Luật thanh niên



Điều 14. Trách nhiệm đối với gia đình

1. Chăm lo hạnh phúc gia đình; giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam.
2. Kính trọng, hiếu thảo đối với ông bà, cha mẹ và tôn trọng các thành viên khác trong gia đình; chăm sóc, giáo dục con em trong gia đình.
3. Tích cực phòng, chống bạo lực gia đình, xóa bỏ phong tục, tập quán lạc hậu về hôn nhân và gia đình



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

2. Quy định nội bộ của Trường ĐH KHTN sinh viên cần biết

2.1. Nội quy cơ quan Trường ĐH KHTN (ban hành kèm theo Quyết định số 516/QĐ-KHTN ngày 10/6/2020 của Hiệu trưởng Trường ĐH KHTN);

2.2. Quy chế đào tạo trình độ đại học Trường ĐH KHTN (ban hành kèm theo Quyết định số 1175/QĐ-KHTN ngày 24/9/2021 của Hiệu trưởng Trường ĐH KHTN);

2.3. Quy chế quản trị tài sản trí tuệ Trường ĐH KHTN (ban hành kèm theo Quyết định số 236/QĐ-KHTN ngày 14/3/2022 của Hiệu trưởng Trường ĐH KHTN);



I, NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT, NỘI QUY CỦA TRƯỜNG SINH VIÊN CẦN BIẾT

2. Quy định nội bộ của Trường ĐH KHTN sinh viên cần biết

2.4. Quy định trách nhiệm cán bộ và người học trong các kỳ thi của Trường ĐH KHTN, ĐHQG-HCM (ban hành kèm theo Quyết định số 1476/QĐ-KHTN ngày 14/8/2023 của Hiệu trưởng Trường ĐH KHTN);

2.5. Quy chế quản lý, cấp phát văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận Trường ĐH KHTN (ban hành kèm theo Quyết định số 825/QĐ-KHTN ngày 14/6/2021 của Hiệu trưởng Trường ĐH KHTN)



II, NHỮNG VẤN ĐỀ PHÁP LÝ SINH VIÊN NĂM NHẤT CẦN LƯU Ý

Một số tình huống rủi ro về pháp lý sinh viên cần lưu ý

- Thuê nhà trọ
- Tín dụng đen, cuộc gọi lừa đảo
- Bán hàng đa cấp bất chính
- Tìm kiếm việc làm thêm
- Lộ thông tin cá nhân
- Chia sẻ thông tin trên mạng xã hội
- Bị trộm cắp tài sản
- Bị cướp giật tài sản

II, NHỮNG VẤN ĐỀ PHÁP LÝ SINH VIÊN NĂM NHẤT CẦN LƯU Ý

Một số tình huống rủi ro về pháp lý sinh viên cần lưu ý

- **Thuê nhà trọ** (Bộ luật dân sự 2015, Luật cư trú 2020)
 - Địa điểm (*gần trường, giao thông thuận tiện, an ninh, sạch sẽ...*)
 - Chủ nhà trọ (*chính chủ, giấy tờ cá nhân CCCD, hộ khẩu*) **phải được thể hiện rõ trong Hợp đồng.**
 - Giá thuê (*tiền cọc, tiền phòng, tiền điện, tiền nước, tiền rác, tiền internet, tiền giữ xe..*) **phải được thể hiện rõ trong Hợp đồng**
 - Hợp đồng thuê bằng văn bản với chủ nhà trọ **mỗi bên giữ 01 bản (*không cần công chứng*)**
 - Thủ tục đăng ký tạm trú với cơ quan công an xã, phường (**yêu cầu chủ nhà trọ hỗ trợ/bảo lãnh**)



II, NHỮNG VẤN ĐỀ PHÁP LÝ SINH VIÊN CẦN NHẤT CẦN LƯU Ý

Một số tình huống rủi ro về pháp lý sinh viên cần lưu ý

- **Tín dụng đen (Bộ luật dân sự 2015)**
 - Các quy định của Bộ luật dân sự 2015 về vay mượn tài sản
 - Hợp đồng tín dụng, lãi suất, hình thức thanh toán
 - Quản lý chi tiêu hợp lý
 - Tránh các khoản vay tiêu dùng tại các công ty tài chính với mức lãi suất cao
 - Bảo lãnh của cha/mẹ khi vay vốn

II, NHỮNG VẤN ĐỀ PHÁP LÝ SINH VIÊN NĂM NHẤT CẦN LƯU Ý

Một số tình huống rủi ro về pháp lý sinh viên cần lưu ý

➤ Bán hàng đa cấp bất chính (Nghị định 40/2018/NĐ-CP)

Điều 5. Những hành vi bị cấm trong hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp

1. Cấm doanh nghiệp bán hàng đa cấp thực hiện những hành vi sau đây:

- a) Yêu cầu người khác phải đặt cọc hoặc nộp một khoản tiền nhất định để được ký hợp đồng tham gia bán hàng đa cấp;
- b) Yêu cầu người khác phải mua một số lượng hàng hóa nhất định để được ký hợp đồng tham gia bán hàng đa cấp;
- c) Cho người tham gia bán hàng đa cấp nhận tiền hoặc lợi ích kinh tế khác từ việc giới thiệu người khác tham gia vào hoạt động bán hàng đa cấp mà không phải từ việc mua, bán hàng hóa của người được giới thiệu đó;

II, NHỮNG VẤN ĐỀ PHÁP LÝ SINH VIÊN NĂM NHẤT CẦN LƯU Ý

Một số tình huống rủi ro về pháp lý sinh viên cần lưu ý

- **Tìm kiếm việc làm thêm (Bộ luật lao động 2019)**
 - Thời gian làm việc
 - Địa điểm làm việc
 - Thử việc, tiền lương thử việc
 - Tiền lương (theo giờ, theo ngày, theo tuần, theo tháng)
 - Hợp đồng lao động
 - Các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế....

II, NHỮNG VẤN ĐỀ PHÁP LÝ SINH VIÊN NĂM NHẤT CẦN LƯU Ý

Một số tình huống rủi ro về pháp lý sinh viên cần lưu ý

- **Lộ thông tin cá nhân** (Bộ luật dân sự 2015, Luật an ninh mạng 2018)
 - Biện pháp bảo vệ dữ liệu, thông tin cá nhân trên không gian mạng
 - Liên hệ cơ quan có thẩm quyền để hỗ trợ bảo vệ quyền lợi khi bị xâm phạm thông tin cá nhân.

II, NHỮNG VẤN ĐỀ PHÁP LÝ SINH VIÊN NĂM NHẤT CẦN LƯU Ý

Một số tình huống rủi ro về pháp lý sinh viên cần lưu ý

- **Chia sẻ thông tin trên mạng xã hội** (Luật an ninh mạng 2018)
 - Quyền tác giả đối với tác phẩm được chia sẻ/đăng tải
 - Các thông tin chưa được kiểm chứng vi phạm quy định các hành vi cấm theo quy định của luật an ninh mạng



II, NHỮNG VẤN ĐỀ PHÁP LÝ SINH VIÊN NĂM NHẤT CẦN LƯU Ý

Một số tình huống rủi ro về pháp lý sinh viên cần lưu ý

- **Bị trộm cắp/cướp giật tài sản** (Bộ luật hình sự năm 2015, 2017)
 - Các biện pháp bảo vệ tài sản cá nhân
 - Một số kỹ năng tự vệ cơ bản
 - Liên hệ cơ quan công an xã, phường nơi cư trú hoặc gần nhất khi xảy ra rủi ro trộm cắp/cướp giật tài sản.



LIÊN HỆ HỖ TRỢ

Phòng Công tác Sinh viên

- Cơ sở NVC/LT

Phòng Thanh tra - Pháp chế

- Cơ sở NVC/LT

Văn phòng Khoa

- Cơ sở NVC/LT

Cơ quan công an xã/phường

- Nơi cư trú



FANPAGE

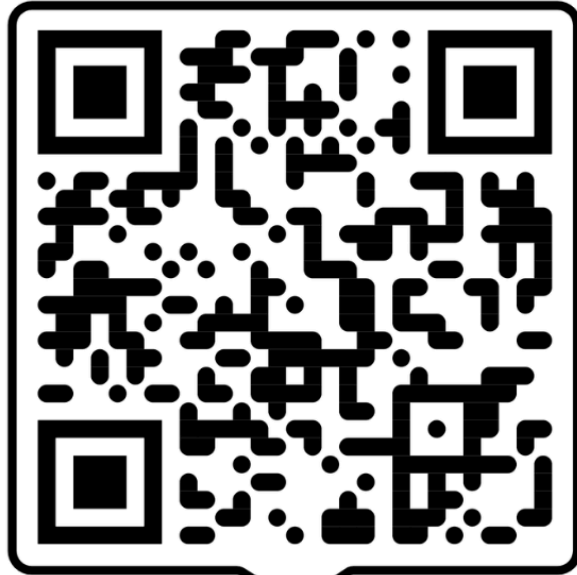
PHÒNG THANH TRA - PHÁP CHẾ





TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN
PHÒNG THANH TRA PHÁP CHẾ - SỞ HỮU TRÍ TUỆ

TIẾP NHẬN THÔNG TIN PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ



SCAN ME



TRAO ĐỔI – HỎI ĐÁP

MỜI CÁC BẠN ĐẶT CÂU HỎI THẢO LUẬN



MỘT SỐ VẤN ĐỀ PHÁP LUẬT DÀNH CHO SINH VIÊN NĂM NHẤT

CẢM ƠN CÁC BẠN ĐÃ QUAN TÂM THEO DÕI!

Phòng Thanh tra - Pháp chế, Trường Đại học Khoa học tự nhiên

- Cơ sở Nguyễn Văn Cừ: Phòng F107, Dãy F
- Cơ sở Linh Trung: Phòng 5.1, Nhà điều hành
- Email: ttpc@hcmus.edu.vn